|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **UBND HUYỆN GIA LÂM****TRƯỜNG THCS TT TRÂU QUỲ****Năm học: 2021 – 2022** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HKI****Môn: Giáo dục địa phương 6** |  |  |

**I. Cấu trúc: 100% trắc nghiệm**

**II. Ôn tập các bài sau:**

1. Giáo dục an toàn giao thông – giới thiệu chung
2. Giáo dục an toàn giao thông – đi bộ, xe đạp, xe đạp điện
3. Giáo dục an toàn giao thông – biển báo
4. Khái quát về Hà Nội
5. Cách ăn uống của người Hà Nội
6. Rèn kĩ năng giao tiếp, ứng xử trong ăn uống

**III. Bài tập trắc nghiệm**

**Khoanh tròn chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:**

**Câu 1: Hình tam giác đều, viền đỏ, nền màu vàng, trên nền có hình vẽ màu đen thuộc loại biển báo nào sau đây?**

A. Biển báo cấm.   B. Biển báo nguy hiểm.   C. Biển hiệu lệnh.   D. Biển chỉ dẫn.

**Câu 2: Hình tròn, nền màu xanh lam, trên nền có hình vẽ màu trắng thuộc loại biển báo nào sau đây?**

A. Biển báo cấm.   B. Biển báo nguy hiểm.   C. Biển hiệu lệnh.   D. Biển chỉ dẫn.

**Câu 3: Hình tròn viền đỏ, nền màu trắng, trên nền có hình vẽ màu đen thuộc loại biển báo nào sau đây?**

A. Biển báo cấm.   B. Biển báo nguy hiểm.   C. Biển hiệu lệnh.   D. Biển chỉ dẫn.

**Câu 4: Hình chữ nhật/hình vuông, nền màu xanh lam thuộc loại biển báo nào sau đây?**

A. Biển báo cấm.   B. Biển báo nguy hiểm.   C. Biển hiệu lệnh.  D. Biển chỉ dẫn.

**Câu 5: Cần đảm bảo an toàn giao thông ở các loại hệ thống đường nào?**

A. Đường sắt, đường thủy, đường hàng không, đường bộ B. Đường bộ

C. Đường thủy. D. Đường sắt.

**Câu 6: Khi tắc đường, nhiều người đi xe máy có thói quen đi lên vỉa hè. Theo luật hiện hành, hành vi này bị xử phạt bao nhiêu tiền?**

A. 30.000đ - 400.000đ.   B. 50.000đ - 400.000đ.

C. 60.000đ - 400.000đ.   D. 70.000đ - 400.000đ.

**Câu 7: Trẻ em bao nhiêu tuổi được lái xe có dung tích xi lanh dưới 50 cm3?**

A. Từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.  B. Từ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

C. Từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.  D. Từ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.

**Câu 8: Biển báo cấm có đặc điểm nhận dạng nào sau đây?**

A. Hình tam giác đều, viền đỏ, nền vàng.

B. Hình tròn, viền đỏ, nền trắng, hình vẽ màu đen.

C. Hình tròn, viền đỏ, nền trắng, hình vẽ màu vàng.

D. Hình vuông hoặc hình chữ nhật, viền đen, nền trắng.

**Câu 9: Vạch kẻ đường được hiểu là?**

A. Vạch chỉ phân chia làn đường, vị trí hướng đi, vị trí dừng lại.

B. Vị trí dừng và vị trí trên đường.

C. Vạch chỉ vị trí hướng đi và vị trí đứng.

D. Vạch xuất phát của đoạn đường.

**Câu 10: Hành vi tham gia giao thông nào sau đây bị pháp luật nghiêm cấm?**

A. Người đi bộ đi trên vỉa hè.

B. Trẻ em dưới 16 tuổi điều khiển xe gắn máy.

C. Người đi xe đạp không mang vác và chở vật cồng kềnh.

D. Người đi xe gắn máy đội mũ bảo hiểm.

**Câu 11: Sau khi lên ngôi mở đầu triều đại nhà Lý, vua Lý Thái Tổ đã quyết định dời kinh đô từ Hoa Lư ra thành Đại La và đổi tên là Thăng Long. Bạn cho biết, tên gọi Thăng Long xuất hiện vào năm nào?**

A. Năm 1009. B. Năm 1010. C. Năm 1011. D. Năm 1012.

**Câu 12: Bốn di tích của kinh thành Thăng Long là nơi thờ bốn vị thần trấn giữ 4 phương của kinh thành, còn được gọi là “Thăng Long tứ trấn” gồm những di tích nào?**

A. Đền Đồng Cổ, Đền Đồng Nhân, Đền Kim Ngưu, Đền Vệ Quốc.

B. Đền Ngọc Sơn, Đền Ngọc Liên, Đền Phù Ủng, Đền Yên Thành.

C. Quán Trấn Vũ (nay là đền Quán Thánh), Đền-đình Kim Liên, Đền Bạch Mã, Đền Voi Phục.

D. Đền Phù Ủng, Đền Vệ Quốc, Đền Yên Thành, Đền Voi Phục.

**Câu 13: Tên gọi Hà Nội chính thức xuất hiện vào năm nào?**

A. Năm 1830. B. Năm 1831. C. Năm 1832. D. Năm 1833.

**Câu 14: Thành phố Hà Nội trở thành Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vào năm nào?**

A. Năm 1975. B. Năm 1976. C. Năm 1977. D. Năm 1978.

**Câu 15: Hà Nội được tổ chức giáo dục, khoa học và văn hóa của Liên Hợp Quốc (UNESCO) vinh danh “thành phố vì hòa bình” vào năm nào?**

A. 1997. B. 1998. C. 1999. D. 1996.

**Câu 16: Bạn cho biết Hà Nội vinh dự đón nhận danh hiệu “thủ đô anh hùng” vào dịp nào?**

A. Kỷ niệm 990 năm Thăng Long - Hà Nội.

B. Kỷ niệm 50 năm giải phóng thủ đô.

C. Kỷ niệm 995 năm Thăng Long - Hà Nội.

D. Kỉ niệm ngày Hà Nội được vinh danh thành phố vì hòa bình.

**Câu 17: Thành phố nào là Thủ đô nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam?**

A. Hà Nội. B. Nha Trang. C. Sài Gòn. D. Đà Nẵng.

**Câu 18: Kiến trúc Hà Nội được chia làm mấy khu vực?**

A. 4 khu vực. B. 5 khu vực. C. 6 khu vực. D. 7 khu vực.

**Câu 19: Con phố nào ở Hà Nội có duy nhất 1 số nhà?**

A. Phố Kim Mã. B. Phố Hỏa Lò. C. Phố Hàng Hã. D. Phố Quán Thánh.

**Câu 20: Tòa nhà nào cao nhất hà nội?**

A. Tòa nhà Lotte. B. Tòa nhà Kangnam. C. Tòa Time City. D. Tòa Royal City.

**Câu 21: Kể tên món ăn của người hà nội thường ăn vào mùa nóng?**

A. Thịt đông. B. Thịt kho tàu. C. Lẩu gà. D. Thịt luộc.

**Câu 22: Kể tên món ăn của người hà nội thường ăn vào mùa lạnh?**

A. Phở. B. Salad. C. Gà luộc. D. Kem.

**Câu 23: Kể tên món ăn của người hà nội thường ăn vào dịp Tết?**

A. Bánh trưng. B. Bánh giò. C. Bánh gai. D. Bánh đậu xanh.

**Câu 24: Phố đi bộ ở Hà Nội thường bắt đầu từ thứ mấy?**

A. Thứ sau, thứ bảy, chủ nhật. B. Thứ bảy, chủ nhật.

C. Thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, chủ nhật. D. Tất cả các ngày trong tuần.

**Câu 25: Người Hà Nội thường lựa chọn món ăn, đồ uống theo tiêu chí nào?**

A. Theo khẩu vị, điều kiện kinh tế. B. Không theo tiêu chí nào.

C. Theo mùa, khẩu vị, sức khỏe, điều kiện kinh tế. D. Theo sở thích.

**Câu 26: Tên phố đã gắn liền với đặc sản Hà Nội là?**

A. Chả cá Lã Vọng. B. Chả cá Hồ Tây. C. Chả cá Phùng Hưng. D. Chả cá Tây Sơn.

**Câu 27: Tên chợ tiêu biểu ở Hoàn Kiếm - Hà Nội là?**

A. Chợ Đồng Xuân. B. Chợ Hôm. C. Chợ Thái Hà. D. Chợ Thành Công.

**Câu 28: Món bánh cuốn nổi tiếng nhất ở huyện nào của Hà Nội?**

A. Hoàng Mai. B. Thanh Trì. C. Gia Lâm. D. Hoài Đức.

**Câu 28: Làng gốm nổi tiếng nhất hà nội nằm ở huyện nào?**

A. Sơn Tây. B. Ba Vì. C. Bát Tràng. D. Tây Mỗ.

**Câu 29: Hãy cho biết nguyên liệu chính của món bún chả Hà Nội?**

A. Thịt heo, bún. B. Thịt bò, bún. C. Thịt dê, bún. D. Thịt vịt, bún.

**Câu 30: Hãy cho biết các nguyên liệu để làm món bánh chưng ngày Tết?**

A. Gạo tẻ, lá chuối, đỗ xanh, thịt lợn. B. Gạo nếp, lá chuối, đỗ xanh, thịt bò.

C. Gạo nếp, lá dong, đỗ tương, thịt heo. D. Gạo nếp, lá dong, đỗ xanh, thịt heo.

**Câu 31: Thói quen sử dụng tay trái khi ăn được xem là điều tối kị của nước nào?**

A. Chile. B. Ấn Độ. C. Trung Quốc. D. Nhật Bản.

**Câu 32: Ở đất nước nào mà ta không cần ngại húp thật to khi thưởng thức bát mì ngon lành?**

A. Mỹ. B. Hà Lan. C. Hàn Quốc. D. Thổ Nhĩ Kỳ.

**Câu 33: Ở Trung Quốc có 1 lưu ý khi ăn món cá?**

A. Gỡ hết xương ra rồi mới ăn.

B. Khi ăn xong mặt trên của cá, không lật cá lại về phần bên kia.

C. Ăn phần mình cá trước, ăn phần đầu sau cùng.

D. Không ăn cá chung với canh.

**Câu 34: Ở Bồ Đào Nha, khi ăn ngoài quán người ta hay tránh hỏi người phục vụ xin thêm thứ gì sau đây?**

A. Rau ăn kèm. B. Bánh mì. C. Nước sốt. D. Muối và tiêu.

**Câu 35: Ở nước nào không sử dụng nĩa để ăn trực tiếp thức ăn?**

A. Đông timo. B. Trung quốc. C. Thái lan. D. Ấn độ.

**Câu 36: Ở đất nước nào, không nên gọi thêm phô mai nếu chưa được người khác mời, đây là hành động bị cho là thô lỗ?**

A. Italia. B. Pháp. C. Hà lan. D. Thụy điển.

**Câu 37: Ở đất nước nào, không được chọn đồ ăn ngẫu nhiên trên bàn tiệc trưng bày hàng dọc?**

A. Philippins. B. Mỹ. C. Anh. D. Thái lan.

**Câu 38: Ở Hàn Quốc, khi đón nhận món ăn hay thức uống từ người khác, chúng ta cần lưu ý điều gì?**

A. Luôn luôn sử dụng hai tay.

B. Luôn luôn sử dụng tay trái.

C. Đặt bàn tay trái của bạn dưới cổ tay phải.

D. Luôn luôn sử dụng hai tay hoặc đặt bàn tay trái của bạn dưới cổ tay phải.

**Câu 39: Nguyên tắc khi ăn buffe là gì?**

A. Lấy thức ăn vừa đủ và ăn hết đồ ăn mình đã lấy. B. Thích ăn gì thì lấy.

C. Thích ăn bao nhiêu cũng được. D. Thích ăn gì và ăn bao nhiêu cũng được.

**Câu 40: Cách ứng xử đúng mực khi ăn uống trong gia đình là gì?**

A. Ăn giờ nào cũng được. B. Ăn không cần mời ai.

C. Trước khi ăn phải mời mọi người. D. Ăn tự nhiên không cần phải mời ai.

***Chúc các em ôn tập tốt!***